TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27 /2023/HSST
Ngày: 21/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bạch Quảng và bà Ngô Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị M Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 219/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Đào M, sinh năm 1987 tại Gia Lai, nơi ĐKHKTT: Tổ 1, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: Số 49/12 đường Lý D, Tổ 5, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Minh T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thị Minh P và 01 con, sinh năm 2009; tiền án: 01 lần: Tại Bản án số 53/2021/HSST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 22/02/2022, chấp hành xong; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/9/2022, sau đó bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào M đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Thông qua các mối quan hệ xã hội, M biết được số điện thoại của người phụ nữ tên U là người có bán chất ma túy. Sáng ngày 21/9/2022, M gọi điện cho U hỏi mua ma túy, U hẹn giao dịch tại đường Ngô Gia K, thành phố P. Khoảng 09 giờ ngày 21/9/2022, M bắt xe ôm đi từ nhà trọ số 42/19 đường Lý D, Tổ 5, phường P, thành phố P đến đường Ngô Gia K,

phường H, thành phố P, gặp và mua 300.000 đồng ma túy đá (loại Methamphetamine). Sau khi mua được ma túy, M cất vào trong người và đi bộ về lại nhà trọ sử dụng một ít, số còn lại, M cất vào túi quần đang mặc để sử dụng dần. Khoảng 12 giờ 30 phU cùng ngày, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy- Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng chức năng tại tdịa phương kiểm tra hành chính thì phát hiện, bắt quả tang, Thu giữ của M gồm: 01 gói nilon có chứa chất màu trắng, dạng tinh thể (đã tiến hành niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng kèm thẻ sim (mặt sau thẻ sim có dãy số 8984.04800.09145.72380) và 500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận 01 gói ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của M là ma túy đá (loại Methamphetamine), M cất giấu với mục đích là để sử dụng.

Toàn bộ vật chứng sau khi xử lý đã chuyển cho cơ quan Thi hành án dân sự quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 27/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Đào M ra trước Tòa để xét xử về tội "Tàng trữ tái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào M; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 01(một) năm 06(sáu) tháng đến 01 (một) năm 09(chín) tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 21/9/2022; áp dụng khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Iphone, màu vàng đồng kèm sim số bị nứt màn hình của bị cáo; trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng vì đây là tài sản riêng của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đào M thừa nhận toàn nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì về mức hình phạt cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đã đề nghị khi luận tội;

Nói sau cùng, bị cáo cho rằng, sau thời gian bị giam giữ, bị cáo biết việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Sáng ngày 21/9/2022, bị cáo M dùng điện thoại gọi mua ma túy của đối tượng tên U. Khoảng 9 giờ ngày 21/92022, tại khu vực đường Ngô Gia K, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, M gặp người phụ nữ tên U và mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng mang về phòng trọ tại số 42/19 đường Lý D, Tổ 5, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai để sử dụng, phần còn lại, M cất giấu vào trong túi quần để sử dụng dần sau. Đến 12 giờ 30 phU cùng ngày, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy phối hợp với lực lượng cơ

quan chức năng tại địa phương kiểm tra nơi ở của M tại số 42/19 Lý D, tổ 5, phường P, P, phát hiện thu giữ trên người M một gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng, M khai nhận là ma túy, nên đã niêm phong gửi cơ quan chuyên môn giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 651/KL-KTHS ngày 30/9/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:*"Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0823 gam"*.

Điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: " Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển…, thì bị xử phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính…hoặc đã bị kết án về tội này…mà chưa được xóa án tích". Do đó, mặc dù khối lượng ma túy mà M tàng trữ để sử dụng chưa đến 0,1gam, nhưng bị cáo đã có một tiền án về tội này, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đào M ra trước Tòa án để xét xử về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" có căn cứ pháp luật.

Bị cáo M nhận thức được Ma túy là chất hướng thần, gây nghiện, gây ảo giác, làm mất ý thức, không kiểm soát được hành vi khi sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện.

Hiện nay tình trạng người sử dụng ma túy phạm tội đang là mối hiểm họa cho xã hội, nhất là trong giới trẻ.Vì vậy pháp luật hình sự quy định mức hình phạt nghiêm khắc đối với mọi trường hợp tàng trữ chất Ma túy dưới bất kỳ hình thức nào khi không được sự cho phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tù nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo.

Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ápdụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc so với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhiều tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Do đó, hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để có mức hình phạt phù hợp.

Đối với đối với đối tượng tên U, người đã bán ma túy cho M, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lý lịch; cơ quan chức năng sẽ xử lý khi nào bắt được.

Đối với bà Võ Thị Hồng Tuyết là chủ nhà trọ tại 42/19 Lý D, tổ 5, phường Pg, thành phố P, tỉnh Gia Lai không biết việc M cất giấu và sử dụng ma túy, nên không xem xét xử lý.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được Phòng khoa học hình sự Công an tỉnh Gia Lai niêm phong trong bì công văn ghi số 651/PC09 ngày 30/9/2022; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động Iphone, màu vàng đồng kèm sim số bị nứt màn hình của bị cáo. Trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng vì đây là tài sản riêng của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Đào M 01 (Một) năm tù, tính từ ngày bị tạm giữ 21/9/2022.

Về vật chứng: Áp dụng khoản Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong bì công văn ghi số 651/PC09 ngày 30/9/2022 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (Có chữ ký Nguyễn Tất Nhân, Hoàng Việt, Nguyễn Minh Tâm);
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng, kèm sim số, điện thoại nứt màn hình (*điện thoại cũ, đã qua sử dụng*);
- Hoàn trả lại cho Đào M số tiền 500.000đ;

(Tình trạng và số lượng vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27/2023 ngày 27/12/2022 giữa Cơ quan Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đào M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP P;
- Công an Tp. P;
- THADS Tp.P;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nhơn